TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 giữa người yêu cầu:

- Bà Vũ Thị T, sinh năm 1990

Địa chỉ: B2506 Chung cư H số 72 đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: P1602 Chung cư Q đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Ông D J B, sinh năm 1981

Địa chỉ thường trú: Quảng Châu, Quảng Đông, Trung Quốc

Chỗ ở hiện nay: B2506 Chung cư H số 72 đường N, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị T và ông D J B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông D J B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vũ Thị T và ông D J B không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Vũ Thị T và ông D J B không có.

3. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Bà Vũ Thị T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm bà Vũ Thị T đã nộp theo biên lai thu số 001362 ngày 17/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Vũ Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

+ Về chi phí phiên dịch: Bà Vũ Thị T tự nguyện chịu 1.000.000đ (Một triệu đồng). Bà T đã nộp đủ tiền chi phí phiên dịch.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ việc

THẨM PHÁN

Võ Đình Thắng